TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7-HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 260/2026/HS-ST
Ngày 25/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7-HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Trần Văn Khánh

Ông Lê Viết Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh-Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7-Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7- Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 201/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 243/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2026/HS-QĐ ngày 12 tháng 5 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn Q, sinh năm 2001 tại Sơn La. Số CCCD: 014201010614. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản M, xã N, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá : Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn S và bà Lò Thị T; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1-Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

2. Quàng Văn Q1, sinh năm 1998 tại Sơn La. Số CCCD: 014098007851. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản N, xã N, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá : Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn Y và bà Quàng Thị H; có vợ là Lò Thị T1 và 02 con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1-Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho các bị cáo:** Ông Nguyễn Văn T2-Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h20’ ngày 25/12/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lò Văn Q đã rủ Quàng Văn Q1 đi mua ma túy về để sử dụng, Q1 đồng ý. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 29L8-1469 (xe máy Q mượn của anh Cầm Văn H1) chở Q1 đến khu vực Cổng C, Công trường Vinhomes Cổ L thuộc địa phận xã Đ, thành phố Hà Nội để mua ma túy. Khi đến nơi, Q xuống xe đi bộ vào bên trong khu vực nhà ăn của Công trường Vinhomes Cổ L gặp 01 nam giới (không rõ họ, tên tuổi địa chỉ) hỏi mua được 03 túi ni long ma túy loại Heroine với giá 300.000đ (Số tiền này là của Q bỏ ra mua). Sau khi mua được ma túy, Q cầm cất giấu vào bên trong ốp lưng điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh rồi Q cùng Q1 đi vào khu nhà vệ sinh nữ để sử dụng ma túy. Tại đây, Q xé giấy bạc từ bao thuốc lá T3 đưa cho Q1 ngâm vào nước rồi Q lấy 01 túi ma túy từ trong ốp lưng điện thoại đưa lại để Q1 cho ma túy lên tờ giấy bạc. Q1 cầm bật lửa hơ bên dưới giấy bạc cho Q hít 03 lần. Q hít xong, Q1 đưa bật lửa và giấy bạc cho Q hơ để Q1 hít. Sau khi dùng Q1 đưa số ma túy còn lại cho Q cất vào ốp điện thoại rồi cả hai vứt bỏ giấy bạc vào bồn cầu và đi về. Khi Q điều khiển xe mô tô chở Q1 về đến khu vực Cổng C10 Công trường Vinhomes Cổ L thì bị Công an phát hiện tạm giữ người và tang vật. Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lò Văn Q 03 túi ni long màu xanh chứa chất ma túy cất giấu bên trong ốp lưng điện thoại nhãn hiệu Vivo, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS 29L8-1469; Thu giữ của Quàng Văn Q1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, 01 bật lửa.

Tại Bản kết luận giám định số 105/KL-KTHS ngày 03/01/2026 của Phòng K-Công an thành phố H kết luận: -Chất bột màu trắng bên trong 03 gói nilong đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,051g.

-Trong mẫu nước tiểu của Quàng Văn Q1 và Lò Văn Q cùng thu ngày 25/12/2025 đều tìm thấy ma túy loại Morphine (M là chất chuyển hóa của ma túy loại Heroine hoặc do sử dụng trực tiếp).

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Lò Văn Q: Quá trình điều tra Q khai mua của một người nam giới tại Khu vực nhà ăn của Công trường Vinhomes Cổ L. Do Q không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được nên không có căn cứ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với hành vi tàng trữ 0,051g ma túy loại Heroine của Lò Văn Q, quá trình điều tra Q khai số ma túy này mục đích để sử dụng. Hành vi của Q đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 2 Điều 30 Nghị định 282/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính Phủ. Do đó, ngày 20/3/2026 Công an xã Đ đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi trên đối với Q với mức phạt tiền 2.750.000đ.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 29L8-1469 thu giữ của Lò Văn Q: Kết quả điều tra xác định chủ sở hữu đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên anh Doãn Huy P. Quá trình điều tra, anh P khai năm 2000 anh có mua chiếc xe trên đăng ký đứng tên anh. Khoảng năm 2024 anh đã bán lại xe cho một người đàn ông không quen biết với giá 3.000.000đ. Tra cứu dữ liệu xe máy vật chứng tại Phòng K-Công an thành phố H xác định xe mô tô này không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng.

Xác minh đối với anh Cầm Văn H1 làm rõ: Tháng 5/2025, anh H1 mua chiếc xe trên của một người đàn ông không quen biết với giá 3.400.000đ. Khi mua xe người bán đã giao xe và giấy tờ đăng ký xe mang tên Doãn Huy P cho anh. Ngày 25/12/2025, bị cáo Q mượn xe mô tô của anh để sử dụng vào việc đi mua ma túy, Q không nói cho anh biết. Xét chiếc xe máy trên có nguồn gốc rõ ràng là tài sản hợp pháp của anh Cầm Văn H1 nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh H1 là có căn cứ.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt trên. Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Bản cáo trạng số 365/CT-VKS ngày 03/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Hà Nội truy tố Lò Văn Q, Quàng Văn Q1 về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Lò Văn Q mức án từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Xử phạt: Quàng Văn Q1 mức án từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa và 03 gói ni lông bên trong có chứa ma túy. Tịch thu sung công 02 điện thoại di động.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về án phí: Các bị cáo được miễn nộp án phí theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Về tội danh nhất trí như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Hà Nội đã truy tố.

Về hình phạt: Do các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255; khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội cải tạo sớm trở về với gia đình và cộng đồng làm người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 11h20’ ngày 25/12/2025, Lò Văn Q rủ Quàng Văn Q1 đi mua ma túy về để sử dụng. Cả hai đi đến khu vực nhà ăn của Công trường Vinhomes Cổ L thuộc địa phận xã Đ, thành phố Hà Nội để mua ma túy. Q tự bỏ ra số tiền 300.000đ để mua ma túy, sau đó cả hai đi vào khu nhà vệ sinh nữ của Công trường Vinhomes Cổ L để tổ chức cho nhau cùng sử dụng ma túy. Tại đây, Q lấy ma túy cho lên tờ giấy bạc, Q1 cầm bật lửa hơ bên dưới cho Q hít ma túy, sau đó đổi lại Q cầm cho Q1 hít. Sau khi sử dụng ma túy xong, cả hai điều khiển xe máy về đến khu vực Cổng C, Công trường Vinhomes Cổ L thì bị Công an kiểm tra bắt giữ người cùng tang vật. Hành vi của Lò Văn Q, Quàng Văn Q1 đã cấu thành tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Hà Nội truy tố các bị cáo về tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm nghiêm trọng đến an ninh trật tự công cộng, đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó, việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Thái) là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự phân công câu kết chặt chẽ nên không phải là phạm tội có tổ chức. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xem xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án, bị cáo Q là người khởi xướng, trực tiếp bỏ tiền ra mua ma túy cho Q1 sử dụng nên bị cáo là người giữ

vai trò đầu vụ. Bị cáo Q1 là đồng phạm giúp sức tích cực.

Mặc dù xét nhân thân của các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nhưng căn cứ vào tính chất vụ án, loại tội các bị cáo vi phạm thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời hạn nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự quy định " Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…..". Xét hoàn cảnh các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp nên Hội đồng xét xử miễn không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]. Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố đã chuyển đến Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội tang vật gồm có: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, 01 bật lửa hình chữ nhật vỏ màu đỏ và 03 gói ni long bên trong chứa ma túy. Xét số tang vật trên: Đối với 02 điện thoại di động không phải là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho hai bị cáo. Tuy nhiên tại phiên tòa các bị cáo không có yêu cầu lấy lại nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước. Các tang vật còn lại là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cho tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Do các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì các bị cáo thuộc trường hợp được miễn nộp án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lò Văn Q 42 (bốn mươi hai) tháng tù, về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2025.

Xử phạt: Quàng Văn Q1 36 (ba mươi sáu) tháng tù, về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2025.

Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa và 03 gói ni long bên trong chứa chất ma túy.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo.

(Tình trạng tang vật như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Thi hành án dân sự thành phố H).

Các bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo được quyền kháng cáo.

Nơi nhận:
-VKSNDKV7-HN.
-THADSTP.HN.
-Công an TP.Hà Nội.
-Tòa án Hà Nội.
-Trại giam Hà Nội.
-Bị cáo .
-Đương sự.
-Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hằng